

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

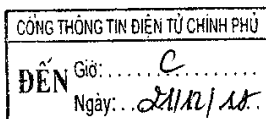
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2055 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước
Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017; báo cáo thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Bộ Xây dựng tại văn bản số 79/BC-BXD ngày 04 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh quy hoạch:

- Phạm vi nghiên cứu: Bao gồm toàn bộ địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội với tổng diện tích 3.344,47 km² có mở rộng ra vùng phụ cận Thủ đô Hà Nội.

- Phạm vi lập điều chỉnh Quy hoạch: Bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính của Thủ đô Hà Nội (bao gồm cả khu vực đô thị và nông thôn), diện tích tự nhiên khoảng 3.344,47 km².

2. Quan điểm điều chỉnh quy hoạch:

- Đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội phải được cập nhật và khớp nối với các Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch chuyên ngành và dự án đầu tư đã được duyệt.

- Đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đảm bảo kế thừa Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Quy hoạch Cấp nước sạch và Vệ sinh Môi trường nông thôn thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt và các Quy hoạch có liên quan.

- Đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội phải phù hợp với Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2502/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2016.

- Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội phải đảm bảo nhiệm vụ an toàn nguồn nước cho thành phố Hà Nội, cũng như an toàn nguồn nước của toàn vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng.

- Quy hoạch sử dụng nguồn nước phải phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước; quản lý và khai thác hợp lý tài nguyên nước trong điều kiện biến đổi khí hậu; sản xuất và cung cấp nước sạch không phụ thuộc vào địa giới hành chính của các đô thị, các huyện, xã trong thành phố Hà Nội; đa dạng các phương án cấp nước cho đô thị và nông thôn, ưu tiên mô hình cấp nước tập trung và áp dụng chung một tiêu chuẩn cấp nước cho toàn thành phố.

- Hướng tới phát triển ổn định, bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu các nguồn lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch với chất lượng bảo đảm, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô. Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư và phát triển cấp nước.

3. Mục tiêu lập điều chỉnh quy hoạch:

- Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội cho khu vực đô thị và nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với hiện trạng và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước đô thị và khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các quy hoạch chuyên ngành, dự án đầu tư có liên quan đã được phê duyệt.

- Rà soát, xác định nhu cầu sử dụng nước sạch, điều chỉnh phương án phát triển hệ thống cấp nước cho khu vực đô thị và nông thôn theo mô hình cấp nước tập trung và phân tán; khai thác hợp lý các nguồn nước ngầm và nước mặt, ưu tiên khai thác nguồn nước mặt, từng bước giảm dần khai thác nguồn nước ngầm.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn và bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu để cấp nước cho khu vực đô thị và nông thôn với cùng một tiêu chuẩn về chất lượng nước sạch của Bộ Y tế. Từng bước hiện đại hóa hệ thống quản lý, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác sản xuất và kinh doanh nước sạch.

- Cập nhật điều chỉnh các dự án ưu tiên đang nghiên cứu triển khai (nhà máy nước mặt Xuân Mai, nhà máy nước mặt Ba Vì, Hồ Quan Sơn,...), điều chỉnh phân kỳ đầu tư các dự án và các giải pháp để thu hút các nguồn lực tham gia đầu tư phát triển và quản lý vận hành hệ thống cấp nước theo hình thức xã hội hóa.

- Các chỉ tiêu cụ thể sẽ được nghiên cứu trong quá trình lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước. Một số chỉ tiêu chính dự kiến như sau:

+ Đến năm 2020: Tỷ lệ dân cư đô thị trung tâm được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 100% với tiêu chuẩn dùng nước 150 - 160 lít/người ngày; tỷ lệ dân cư đô thị vệ tinh đạt 90 - 100% với tiêu chuẩn dùng nước 120 - 140 lít/người ngày; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 90 - 100% với tiêu chuẩn dùng nước 100 - 110 lít/người ngày.

+ Đến năm 2030: Tỷ lệ dân cư đô thị trung tâm được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế đạt 100% với tiêu chuẩn dùng nước 160 - 170 lít/người ngày; tỷ lệ dân cư đô thị vệ tinh đạt 100% với tiêu chuẩn dùng nước 130 - 150 lít/người ngày; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 100% với tiêu chuẩn dùng nước 110 - 130 lít/người ngày.

+ Giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2020 đạt dưới 18%; đến năm 2030 đạt dưới 15%.

- Xác định các định hướng phát triển cấp nước đến năm 2050.

4. Nội dung nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch:

- Điều tra, thu thập số liệu và đánh giá thực trạng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng kỹ thuật; cập nhật số liệu hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng; xác định mật độ dân cư hiện tại và dự báo tăng trưởng dân số của các khu đô thị, vùng ven đô và nông thôn.

- Điều tra, thu thập các tài liệu quy hoạch liên quan: Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các quy hoạch xây dựng; quy hoạch vùng thủ đô; các quy hoạch ngành liên quan (quy hoạch thủy lợi, giao thông, cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, công nghiệp...).

- Điều tra, thu thập tài liệu hiện trạng về nguồn nước mặt, nước ngầm: Lưu vực nguồn nước, công suất, chất lượng nguồn nước hiện đang khai thác trên địa bàn thành phố Hà Nội và các khu vực liên quan, các tài liệu về tác động của biến đổi khí hậu đối với việc khai thác nước ngầm, nước mặt.

- Điều tra, thu thập báo cáo, tài liệu hiện trạng về các nhà máy cấp nước đô thị, trạm cấp nước nông thôn, mạng lưới đường ống cấp nước, áp lực nước, tỷ lệ cấp nước, tỷ lệ thất thoát thất thu trên địa bàn thành phố; điều tra thu thập tài liệu hiện trạng về mô hình tổ chức quản lý nhà nước, về tổ chức quản lý vận hành, năng lực và trang thiết bị của các đơn vị quản lý hệ thống cấp nước đô thị, nông thôn trên địa bàn thành phố.

- Tổng hợp, phân tích và đánh giá tổng thể thực trạng, ô nhiễm nguồn nước, diễn biến trữ lượng nước và chất lượng các nguồn nước mặt, nước ngầm trên địa bàn Thủ đô Hà Nội và các nguồn nước mặt khác theo định hướng quy hoạch vùng thủ đô đã được duyệt để làm cơ sở đề xuất phương án quy hoạch nguồn nước phù hợp, đảm bảo việc bảo vệ, khai thác sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả nguồn nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước. Nghiên cứu khả năng khai thác của nguồn nước ngầm để điều chỉnh, bố trí hợp lý vị trí, lưu lượng khai thác của các bãi giếng.

- Tổng hợp, phân tích và đánh giá hiện trạng hệ thống cấp nước bao gồm: Nhà máy nước, các công trình đầu mối, mạng lưới đường ống cấp truyền tải, phân phối đối với khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu vực nông thôn. Rà soát, đánh giá thực trạng tổ chức quản lý cấp nước đô thị, cấp nước nông thôn; việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực cấp nước.

- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện Quy hoạch cấp nước đã được duyệt với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội thực tiễn của Thủ đô, cơ chế, chính sách đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước hiện hành; các dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước đã và đang triển khai, thuận lợi, khó khăn; đề xuất điều chỉnh Quy hoạch cấp nước toàn Thành phố, bao gồm cấp nước cho khu vực đô thị kết hợp nông thôn thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch hệ thống cấp nước bao gồm: Xác định mối quan hệ vùng về cấp nước; xác định chỉ tiêu cấp nước, nhu cầu dùng nước phù hợp cho các đối tượng dùng nước khu vực đô thị, nông thôn và khu công nghiệp; phân tích và lựa chọn nguồn cấp nước, phân vùng, khu vực cấp nước; xác định vị trí, quy mô, công suất các nhà máy nước, mạng lưới đường ống truyền tải chính và đường ống truyền tải; nghiên cứu điều chỉnh bổ sung các phương án phát triển các dự án cấp nguồn phù hợp để đảm bảo cấp nước an toàn thích ứng với biến đổi khí hậu, điều chỉnh phạm vi cấp nước của các nhà máy nước quy mô lớn cho phù hợp với tình hình phát triển thực tế của Thủ đô; xác định nhu cầu sử dụng đất cho các công trình cấp nước phù hợp cho từng giai đoạn quy hoạch.

- Xác định tổng mức đầu tư và phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn; xác định quy mô nguồn vốn đầu tư và đề xuất các nguồn vốn; rà soát, cập nhật, xác định các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư theo tình hình thực tế về cấp nước của thành phố Hà Nội.

- Đề xuất các quy định bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước; đề xuất các giải pháp tổ chức và thực hiện điều chỉnh Quy hoạch; đề xuất các giải pháp nhằm thu hút xã hội hóa trong việc đầu tư và phát triển hệ thống cấp nước.

- Đánh giá môi trường chiến lược.

5. Thành phần hồ sơ:

a) Bản vẽ:

- Bản đồ vị trí và mối quan hệ liên vùng thể hiện ranh giới nghiên cứu và phạm vi lập quy hoạch. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/50.000 - 1/250.000;

- Bản đồ nguồn nước mặt, nước dưới đất và khả năng khai thác nguồn nước. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/25.000 hoặc 1/250.000;

- Bản đồ hiện trạng xây dựng và phát triển hệ thống cấp nước thể hiện: Vị trí, quy mô các công trình cấp nước, tuyến truyền tải. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000;

- Bản đồ quy hoạch cấp nước thể hiện phân vùng cấp nước; vị trí các tuyến truyền tải; vị trí, quy mô các công trình cấp nước. Thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/10.000 hoặc 1/25.000;

- Các bản đồ, bản vẽ khác có liên quan.

b) Báo cáo tóm tắt, thuyết minh tổng hợp, các phụ lục kèm theo và dự thảo tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt.

c) Đĩa CD ROM lưu trữ toàn bộ nội dung đồ án điều chỉnh quy hoạch.

6. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan tổ chức lập và trình duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

- Cơ quan thẩm định: Bộ Xây dựng;

- Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ;

- Thời gian lập quy hoạch: 09 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội bố trí nguồn vốn và phê duyệt dự toán chi phí lập điều chỉnh quy hoạch; phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức lập và trình duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch cấp nước Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: XD, GTVT, KHĐT, QP, CA, TC, VHTT&DL, CT, TNMT, TTTT, NN&PTNT;
- Thành ủy, Tỉnh ủy, HĐND, UBND các tỉnh và thành phố: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Thái Nguyên;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, NN;
- Lưu: VT, CN (2b).KN 51

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng